

QUYẾT ĐỊNH

Quy định về quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ cho các di tích trên địa bàn tỉnh Bình Định

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18 tháng 11 năm 2016;

Căn cứ Nghị định số 166/2018/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

Căn cứ Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao tại Tờ trình số 277/TTr-SVHTT ngày 05 tháng 02 năm 2024, ý kiến thống nhất của Bí thư Ban cán sự đảng UBND tỉnh tại cuộc họp ngày 05 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ cho các di tích trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 3 năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa và Thể thao, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- PVPVX;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, KI

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang

QUY ĐỊNH**Quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ cho các di tích
trên địa bàn tỉnh Bình Định**

(Kèm theo Quyết định số: /2024/QĐ-UBND ngày / /2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này quy định về quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ cho các di tích trên địa bàn tỉnh và việc quản lý, sử dụng kinh phí tu bổ, phục hồi di tích từ nguồn công đức, tài trợ cho các di tích trên địa bàn tỉnh Bình Định.

2. Các nội dung không quy định tại Quy định này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về hướng dẫn quản lý, thu chi tài chính cho công tác tổ chức lễ hội và tiền công đức, tài trợ cho di tích và hoạt động lễ hội.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hoặc được giao quản lý, sử dụng di tích bao gồm: người đại diện cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo, chủ sở hữu di tích tư nhân, đơn vị sự nghiệp công lập, ban quản lý di tích kiêm nhiệm.

2. Tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ cho các di tích.

Điều 3. Hình thức, phương thức tiếp nhận công đức, tài trợ cho các di tích

1. Hình thức tiếp nhận công đức, tài trợ:

- a) Bằng tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ) gồm tiền mặt, tiền chuyển khoản.
- b) Bằng các loại giấy tờ có giá, kim khí quý, đá quý theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

2. Phương thức tiếp nhận công đức, tài trợ:

a) Chuyển khoản hoặc thanh toán điện tử vào tài khoản tiền gửi của đơn vị được giao quản lý, sử dụng di tích được mở tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại.

b) Tiếp nhận trực tiếp bằng tiền mặt và các giấy tờ có giá, kim khí quý, đá quý: Mở sổ ghi chép đầy đủ số tiền đã tiếp nhận, giấy tờ có giá ghi tên đơn vị phát hành; tên kim khí quý, đá quý và giá trị tương ứng theo tài liệu do tổ chức, cá nhân hiến, tặng cho cung cấp.

c) Công đức bằng tiền mặt gửi trực tiếp vào hòm công đức được đặt tại các điểm di tích.

Điều 4. Quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ cho di tích giao cho đơn vị sự nghiệp công lập quản lý, sử dụng

1. Đơn vị sự nghiệp công lập được giao quản lý, sử dụng di tích có trách nhiệm:

a) Thực hiện mở tài khoản tiền gửi tại Kho bạc Nhà nước hoặc ngân hàng thương mại để phản ánh việc tiếp nhận tiền công đức, tài trợ cho các điểm di tích theo quy định tại Điều 3 Quy định này.

b) Mở sổ sách, phân công người có trách nhiệm thực hiện tiếp nhận, mở sổ ghi chép đầy đủ số tiền được công đức, tài trợ và ghi phiếu công đức theo yêu cầu của các tổ chức, cá nhân công đức, tài trợ.

c) Bố trí hòm công đức đúng nơi quy định trong các điểm di tích, đảm bảo mỹ quan, thuận tiện cho việc công đức và thực hiện niêm phong hòm công đức phục vụ cho việc kiểm đếm theo quy định. Phân công nhân viên hướng dẫn du khách trong hoạt động tham quan, hành lễ đúng nghi thức, tuân thủ nội quy của các điểm di tích, thường xuyên thu gom các khoản tiền dâng cúng đặt không đúng nơi quy định để kiểm đếm hoặc bỏ vào hòm công đức để kiểm đếm chung.

d) Các đơn vị được giao quản lý, sử dụng di tích chịu trách nhiệm về quản lý, sử dụng giấy tờ có giá, bao gồm thanh toán trước hạn hoặc thanh toán khi đến hạn, tùy theo yêu cầu quản lý và nguyện vọng của tổ chức, cá nhân hiến tặng; quản lý và sử dụng kim khí quý, đá quý bao gồm tổ chức bán đấu giá, bán cho ngân hàng thương mại hoặc đưa vào lưu giữ, trưng bày tại di tích tùy theo yêu cầu quản lý và nguyện vọng của tổ chức, cá nhân hiến tặng (nếu có).

2. Việc phân bổ và sử dụng số tiền công đức, tài trợ đã tiếp nhận (trừ các khoản công đức, tài trợ có mục đích, địa chỉ cụ thể):

Đơn vị sự nghiệp công lập được giao quản lý, sử dụng di tích có trách nhiệm xây dựng quy định về tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ áp dụng tại di tích do đơn vị quản lý, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên xem xét, gửi Sở Tài chính để chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 13 Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3. Đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện việc lập dự toán, chấp hành dự toán, hạch toán kế toán và quyết toán thu, chi tiền công đức, tài trợ cho di tích theo quy định của pháp luật có liên quan. Các khoản thu, chi tiền công đức, tài trợ cho di tích được hạch toán kế toán và quyết toán vào nguồn hoạt động khác được để lại của đơn vị theo quy định của chế độ kế toán hành chính sự nghiệp hiện hành. Công tác quyết toán thu, chi nguồn tiền công đức, tài trợ các điểm di tích hàng năm phải được công khai theo đúng quy định về công khai tài chính ngân sách đối với đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 5. Quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ cho di tích giao cho Ban quản lý di tích kiêm nhiệm quản lý, sử dụng

Ban quản lý di tích kiêm nhiệm có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ cho di tích theo các nội dung sau:

1. Phân công cho một đơn vị có đại diện là thành viên Ban quản lý di tích để thực hiện nhiệm vụ sau:

a) Mở tài khoản tại ngân hàng thương mại thực hiện việc tiếp nhận tiền công đức, tài trợ cho di tích theo quy định tại Điều 3 Quy định này.

b) Mở sổ sách, mở sổ kế toán để ghi chép đầy đủ, phản ánh kịp thời việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền công đức, tài trợ cho di tích của đơn vị.

c) Hằng năm, lập dự toán và báo cáo quyết toán thu, chi tiền công đức, tài trợ cho di tích theo quy định, gửi cơ quan tài chính và cơ quan quản lý nhà nước cấp trên để phục vụ cho công tác quản lý và giám sát thực hiện.

2. Số tiền công đức, tài trợ đã tiếp nhận (trừ các khoản công đức, tài trợ có mục đích, địa chỉ cụ thể) được phân bổ và sử dụng như sau:

a) Trích để lại 5% để tạo nguồn kinh phí tu bổ, phục hồi đối với các di tích khác trên địa bàn tỉnh: Số tiền này chuyển vào tài khoản của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Bình Định tại Kho bạc Nhà nước theo quy định tại Điều 16 Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

b) Trích để lại 15% để chi hoạt động lễ hội theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính (áp dụng đối với di tích có hoạt động lễ hội do cơ quan nhà nước tổ chức định kỳ tại di tích). Trường hợp Ban quản lý di tích không được Ban tổ chức lễ hội giao quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức lễ hội thì chuyển số tiền này vào tài khoản của đơn vị được Ban tổ chức lễ hội giao quản lý, sử dụng kinh phí tổ chức lễ hội theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

c) Trích để lại 30% để chi hoạt động thường xuyên của Ban quản lý di tích kiêm nhiệm theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

d) Số còn lại, được để lại chi các khoản đặc thù theo quy định tại khoản 2, Điều 15 Thông tư số 04/2023/TT-BTC ngày 19 tháng 01 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính. Đến cuối năm, số dư kinh phí (nếu có) được chuyển nguồn sang năm sau để tiếp tục sử dụng cho các nhiệm vụ đặc thù của di tích.

Điều 6. Quản lý, sử dụng kinh phí tu bổ, phục hồi di tích từ nguồn công đức, tài trợ cho di tích

1. Các đơn vị sự nghiệp công lập, ban quản lý di tích kiêm nhiệm được giao quản lý, sử dụng di tích có trách nhiệm chuyển tiền công đức, tài trợ cho di tích theo tỷ lệ phần trăm (%) vào tài khoản của Sở Văn hoá và Thể thao Bình Định tại Kho bạc Nhà nước để tu bổ, phục hồi di tích trước 30 tháng 11 hàng năm bằng hình thức chuyển khoản.

2. Sở Văn hoá và Thể thao có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý nguồn kinh phí tu bổ, phục hồi di tích từ nguồn công đức, tài trợ cho di tích:

a) Thực hiện mở tài khoản và thông báo số tài khoản tại Kho bạc Nhà nước phản ánh việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền công đức, tài trợ cho việc tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn tỉnh.

b) Tổng hợp, quản lý kinh phí phục vụ cho việc tu bổ, phục hồi di tích theo quy định.

c) Chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng và các ngành liên quan đề xuất lựa chọn danh mục di tích cần phải tu bổ, phục hồi, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Tiêu chí lựa chọn danh mục di tích cần phải tu bổ, phục hồi: Việc lựa chọn di tích đưa vào danh mục di tích cần phải tu bổ, phục hồi được thực hiện theo thứ tự ưu tiên như sau:

a) Các di tích cấp quốc gia đặc biệt, di tích cấp quốc gia, di tích cách mạng - kháng chiến quan trọng, di tích khảo cổ tiêu biểu có giá trị đang bị xuống cấp mà nguồn thu của di tích không đủ chi cho hoạt động tu bổ, phục hồi di tích.

b) Các di tích nằm trên cùng địa bàn của di tích có đơn vị sự nghiệp công lập, ban quản lý di tích kiêm nhiệm đã chuyển kinh phí phục vụ tu bổ, phục hồi di tích.

c) Trường hợp di tích không đáp ứng được các tiêu chí quy định tại điểm a, điểm b khoản này, cơ quan có thẩm quyền quyết định lựa chọn, lập danh mục di tích cần phải tu bổ, phục hồi theo mức độ xuống cấp của di tích, cấp xếp hạng, nguồn thu và nhu cầu kinh phí tu bổ, phục hồi của di tích.

4. Phân bổ kinh phí, thanh quyết toán kinh phí:

a) Phân bổ kinh phí thực hiện: Trên cơ sở tiền công đức, tài trợ hàng năm các đơn vị trích để lại theo tỷ lệ phần trăm (%), Sở Văn hóa và Thể thao tham mưu đề xuất lựa chọn danh mục di tích thực hiện tu bổ, phục hồi trong năm và hướng dẫn thực hiện các quy trình, thủ tục, điều kiện tu bổ di tích theo quy định hiện hành.

b) Thanh quyết toán kinh phí: Các đơn vị được giao thực hiện tu bổ, phục hồi di tích từ nguồn công đức, tài trợ cho di tích có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo, đối chiếu, quản lý, hạch toán, theo dõi trên sổ sách kế toán và thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

5. Thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tu bổ, phục hồi di tích từ nguồn công đức, tài trợ cho di tích:

a) Sở Văn hóa và Thể thao tổ chức thanh tra, kiểm tra chuyên ngành về di sản văn hoá đối với việc tu bổ, phục hồi di tích từ nguồn tiền công đức, tài trợ cho di tích.

b) Ủy ban nhân dân các cấp, các sở, ngành, cơ quan, đơn vị theo chức năng, thẩm quyền, lĩnh vực, địa bàn quản lý thường xuyên kiểm tra, giám sát việc sử dụng tiền công đức, tài trợ cho việc tu bổ, phục hồi di tích nhằm phát hiện, xử lý kịp thời các đơn vị, tổ chức thực hiện không đúng quy định; giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền; xử lý kịp thời các sai phạm về tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn.

6. Xử lý vi phạm việc tu bổ, phục hồi di tích từ nguồn công đức, tài trợ cho di tích:

Các cơ quan, đơn vị khi phát hiện hành vi vi phạm trong việc tu bổ, phục hồi di tích từ nguồn công đức, tài trợ cho di tích trên địa bàn quản lý, theo thẩm

quyền có trách nhiệm đình chỉ, xử phạt vi phạm hành chính kịp thời theo đúng quy định hiện hành, gắn với các biện pháp khắc phục hậu quả (nếu có) hoặc thông tin đến cơ quan có thẩm quyền biết, xử lý vi phạm theo quy định.

Điều 7. Chế độ báo cáo

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổng hợp, báo cáo kinh phí trích để lại của các đơn vị sự nghiệp công lập, ban quản lý di tích kiêm nhiệm trên địa bàn quản lý; báo cáo tiến độ, kết quả triển khai công tác tu sửa cấp thiết di tích được thực hiện từ nguồn công đức, tài trợ cho di tích về Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Tài chính trước ngày 30 tháng 11 hàng năm.

2. Sở Văn hoá và Thể thao báo cáo việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng tiền công đức, tài trợ cho việc tu bổ, phục hồi di tích về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính).

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Sở Văn hoá và Thể thao chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ cho các di tích trên địa bàn tỉnh Bình Định theo Quy định này.

2. Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xem xét, thẩm định mức trích theo tỷ lệ phần trăm (%) tại các đơn vị sự nghiệp công lập theo các nội dung quy định tại khoản 3 Điều 4 Quy định này trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

3. Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội của tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm phối hợp với Sở Văn hoá và Thể thao, Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan liên quan thực hiện việc theo quản lý, sử dụng tiền công đức, tài trợ cho các di tích trên địa bàn tỉnh theo Quy định này và quy định của pháp luật hiện hành.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn các phòng, đơn vị trực thuộc; Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Ban quản lý, đơn vị được giao quản lý di tích và các tổ chức, cá nhân liên quan tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện nội dung Quy định này tại địa bàn.

5. Các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

6. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Sở Văn hoá và Thể thao để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.